

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HS – ST

Ngày 13 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh Tuyên và ông Nguyễn Trọng Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Quang V, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1987, tại C, Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn Q và bà Nguyễn Kim D; vợ: Lý Thị Mai L; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 31/8/2024; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Q, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Lý Thị Mai L; sinh năm: 1992; nơi thường trú: 5, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: 1, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: anh Hoàng Văn T, anh Phạm Tiến C, anh Nguyễn Lộc N, anh Nguyễn Khánh D1, anh Nguyễn Hữu T1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28 đến ngày 31/8/2024, trên địa bàn phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Lương Quang V đã ba lần bán trái phép chất ma túy (loại ADB-BUTINACA và MDMB-BUTINACA, thường gọi là thuốc lá C1). Cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/8/2024, Phạm Tiến C đang

đi chơi cùng Nguyễn Khánh D1 thì C gọi điện cho V hỏi mua 03 (ba) điều thuốc lá Chill với giá 300.000 đồng để sử dụng và nói sẽ chuyển khoản 200.000 đồng, còn 100.000 đồng khi nhận ma túy sẽ trả và hẹn giao dịch tại khu vực rạp Công nhân thuộc tổ F, khu H, phường C, thành phố C. Sau đó, C rủ D1 đi cùng. Khi C và D1 đến nơi hẹn, C chuyển khoản 200.000 đồng vào tài khoản 107867968511 ngân hàng V1 của V. Khoảng 05 phút sau, V đi xe mô tô BKS 14U1 – 182.83 đến, C trả 100.000 đồng cho V, V lấy từ hộc phía trước xe đưa C 03 (ba) điều thuốc lá Chill. C đem về nhà một mình sử dụng hết 01 (một) điều rồi vứt tốp thuốc vào góc nhà, còn 02 (hai) điều sử dụng ngoài đường.

- Lần thứ hai: khoảng 17 giờ ngày 30/8/2024, Hoàng Văn T nhắn tin cho V hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill với giá 100.000 đồng để sử dụng. Sau đó, T chuyển 100.000 đồng vào tài khoản 107867968511 ngân hàng V1 của V và hẹn giao dịch tại khu vực tòa nhà 9 tầng của Công ty cổ phần K, thuộc tổ F, khu H, phường C, thành phố C; T đến nơi hẹn khoảng 05 phút sau thì V đi xe mô tô BKS 14U1 – 182.83 đến. V lấy từ hộc phía trước xe đưa T 01 (một) điều thuốc lá Chill. T đem về nhà một mình sử dụng hết và để lại 01 đoạn tốp điều thuốc trong túi quần.

- Lần thứ ba: khoảng 15 giờ ngày 31/08/2024, Hoàng Văn T đang đi cùng với Nguyễn Lộc N thì T nhắn tin cho V hỏi mua 02 điều thuốc lá Chill với giá 200.000 đồng và hẹn giao dịch cũng tại khu vực tòa nhà 9 tầng của Công ty cổ phần K. T hỏi N vay 200.000 đồng để trả tiền mua ma túy nhưng N không có tiền, thì T rủ N đi cùng đến gặp V để báo lại không mua nữa. Đến nơi, N đứng một chỗ, còn T đi sang đường gặp V, nhưng chưa gặp nhau thì V bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Lương Quang V gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vespas, biển số 14U1 – 182.83; 02 (hai) điều thuốc lá, dài khoảng 8,2cm, phần tốp của điều thuốc có ghi chữ “Fresh BOMB” đều chứa thực vật khô và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp sim số 0898.091.000.

Anh Hoàng Văn T tự nguyện lấy trong túi quần bên phải 01 (một) đoạn tốp thuốc màu trắng, dài khoảng 2,5cm có ghi chữ “Fresh BOMB” và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, lắp sim số 0782.181.688.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Tiến C, thu giữ tại góc nhà sát với cửa ra vào phòng ngủ của C: 01 (một) đoạn tốp thuốc màu trắng, dài khoảng 2,5cm trên có ghi chữ "Fresh BOMB" và 01 (một) mẫu thuốc màu trắng, chiều dài khoảng 02cm, bên trong chứa thực vật khô.

Tại các Bản kết luận giám định số 6755 và 1869/KL-KTHS ngày 09 và 23/9/2024, của V2 Bộ C2, kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-BUTINACA, ADB-BUTINACA trong các mẫu thực vật thu giữ của Lương Quang V ngày 31/8/2024. Khối lượng mẫu thực vật: 1,785 gam. Khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA: 0,001 gam.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-BUTINACA, ADB-BUTINACA trong mẫu thực vật thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Phạm Tiến C. Khối lượng

mẫu thực vật: 0,293 gam. Khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA: 0,0002 gam.

- Hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy có trong các mẫu gửi giám định.

- Không tìm thấy chất ma túy trong 01 đoạn đầu tóc điều thuốc thu giữ của Hoàng Văn T ngày 31/8/2024. Khối lượng mẫu: 0,203 gam.

- Không tìm thấy chất ma túy trong 01 đoạn đầu tóc điều thuốc và vỏ mẫu thuốc thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Phạm Tiến C ngày 31/8/2024. Tổng khối lượng mẫu: 0,233gam.

- Không tìm thấy chất ma túy trong 02 đoạn đầu tóc và vỏ điều thuốc thu giữ của Lương Quang V ngày 31/8/2024. Tổng khối lượng mẫu: 0,479 gam.

H lại đối tượng giám định theo Bản kết luận số 6755/KL-KTHS ngày 09/9/2024.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-BUTINACA và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy MDMA-BUTINACA trong mẫu nước tiểu của V.

- Tìm thấy các chất ma túy MDMA-BUTINACA, ADB-BUTINACA và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Cần sa/Delta-9-tetrahydrocannabinol, MDMA-BUTINACA trong mẫu nước tiểu của T.

- Tìm thấy các chất ma túy MDMA-BUTINACA, ADB-BUTINACA và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy MDMA-BUTINACA trong mẫu nước tiểu của C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – chị Lý Thị Mai L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai: chị là vợ của bị cáo Lương Quang V. Chiếc xe mô tô BKS 14U1-182.83 thu giữ của bị cáo V là của chị mua lại của anh Vũ Hữu T2 (anh T2 mua lại của chị Vân A là người đứng tên đăng ký xe). Nguồn gốc tiền mua xe là do bố mẹ để chị cho. Chị L không biết V sử dụng chiếc xe đi bán ma túy, chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của chị. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị, chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Các anh Hoàng Văn T, anh Phạm Tiến C, anh Nguyễn Lộc N, anh Nguyễn Khánh D1, anh Nguyễn Hữu T1 là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra mô tả về diễn biến quá trình bị cáo V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cũng như quá trình bắt giữ người phạm tội quả tang phù hợp với lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo V.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKSCP ngày 16/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lương Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử Lương Quang V từ 07 (bảy) năm đến 07

(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền do bị cáo V phạm tội mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo V; tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo V.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 14U1-182.83, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lý Thị Mai L nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, lắp sim số 0782.181.688 của T1, do T1 không có hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T1 nên không đề cập giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Lương Quang V không thừa nhận hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn T và Phạm Tiến C.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Ngoài ra V còn khai: nguồn gốc số ma túy thuốc lá Chill mà V bán cho T, C vào ngày các ngày 28, 30 và 31/8/2024 là do V mua trên Facebook của tài khoản có tên "Vinh Card" (không rõ nhân thân, lai lịch). Mục đích mua ma túy thuốc lá Chill của V là để sử dụng và ai hỏi mua thì bán. Bị cáo V đã sử dụng điện thoại bị thu giữ vào việc trao đổi mua bán ma túy với tài khoản Facebook "Vinh Card". Số điện thoại 0936810558 là của bị cáo V sử dụng liên lạc với T và C, bị cáo đã làm mất điện thoại cùng sim số nêu trên trước khi bị bắt giữ. Người có tên "Bòm" (không rõ nhân thân, lai lịch) chỉ là người giới thiệu bị cáo mua ma túy của tài khoản Facebook "Vinh Card". Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo bị mắc bệnh gout đã hơn 10 năm, do quá đau đớn nên bị cáo đã sử dụng ma túy để giảm đau và dẫn đến việc bán ma túy. Bị cáo không tranh luận và tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu như: biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/8/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản kiểm tra điện thoại; biên bản sao kê tài khoản; các bản kết luận giám định của của V2 Bộ C2; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 28 và 30/8/2024, trên địa bàn phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Lương Quang V có hành vi bán 03 (ba) điều thuốc lá có chứa chất ma túy, loại MDMA-BUTINACA và ADB-BUTINACA cho Phạm Tiến C, với giá 300.000 đồng; bán 01 (một) điều thuốc lá có chứa chất ma túy cho Hoàng Văn T, với giá 100.000 đồng. Tiếp đến, khoảng 15 giờ ngày 31/8/2024, V có hành vi cất giấu 02 (hai) điều thuốc lá chứa chất ma túy loại MDMA-BUTINACA và ADB-BUTINACA mục đích để bán cho anh Hoàng Văn T, thì bị Công an bắt quả tang; đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSCP ngày 16/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, hiện tại bị cáo sức khỏe yếu do đã phải điều trị bệnh gout hơn 10 năm. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Lý Thị Mai L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) phong bì số: 6755/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của V2 Bộ C2 bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy để bán nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo V 01 chiếc sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 14U1-182.83 thu giữ của bị cáo V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và họ không có ý kiến, yêu cầu gì.

[8] Đối với người có tài khoản Facebook "Vinh Card" theo bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo và người có tên gọi "Bòm" theo bị cáo khai đã giới thiệu chỗ mua ma túy cho bị cáo, do không biết lý lịch địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với anh Phạm Tiến C và Hoàng Văn T do có hành vi sử dụng ma túy nhưng hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Khánh D1 và Nguyễn Lộc N đi cùng với C và T nhưng không biết những người này mua ma túy nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với 05 đĩa DVD-R lưu trữ nội dung ghi hình có âm thanh lời khai của Lương Quang V: xét thấy nội dung trong đĩa DVD - R là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Quang V 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số: 6755/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của V2 Bộ C2 bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; truy thu của Lương Quang V số tiền thu lời bất chính 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ thu giữ của bị cáo Lương Quang V; tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số 8401, 2108, 2419, 1875 thu giữ của bị cáo Lương Quang V.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 47/BB-THA ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lương Quang V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Hải Lê